TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ Q** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2019/QĐST-HNGĐ	*Q, ngày 10 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: "*Yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*"

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q - TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Phan Hùng

Thư ký phiên họp: Bà Vũ Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Q

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q tham gia phiên họp: Ông Dương Văn Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 44/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2019 về việc "*Yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 44/2019/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh **Mai Đức L**. Sinh năm: 1976.

Địa chỉ: Thôn An Biên, xã Hưng Nhân, huyện B, thành phố Hải Phòng

2. Chị **Nguyễn Kim L1**. Sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Khu Hưng Hòa, phường CH, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Đều có mặt tại phiên họp.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 19 tháng 3 năm 2019 và bản tự khai của những người yêu cầu, nội dung việc dân sự được thể hiện như sau:

Ngày 27/6/2016 Tòa án nhân dân thị xã Q ra Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 95/2016/QĐST-HNGĐ công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Mai Đức L và chị Nguyễn Kim L1.

Về con chung anh L, chị L1 thỏa thuận đề nghị Tòa án giải quyết cho anh Mai Đức L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Mai N L2, sinh ngày 15/8/2005 đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi).

Hiện nay do công việc anh Mai Đức L không có thời gian, điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung. Để đảm bảo cuộc sống cho cháu Mai N L2; anh L, chị L1 thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con chung Mai N L2, sinh ngày 15/8/2005 từ anh Mai Đức L sang cho chị Nguyễn Kim L1. Anh Mai Đức L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ngày 20 tháng 3 năm 2019 Tòa án nhân dân thị xã Q đã tiến hành lấy lời khai của con chung Mai N L2, sinh ngày 15/8/2005, cháu có quan điểm đồng ý với thỏa thuận của bố, mẹ cháu là được ở cùng với mẹ Nguyễn Kim L1.

Tại phiên họp, người yêu cầu anh Mai Đức L và chị Nguyễn Kim L1 vẫn giữ nguyên yêu cầu như trên, không bổ sung thêm ý kiến gì.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q tham gia phiên họp:

** Về việc tuân theo pháp luật về tố tụng:*

Trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp, những người tiến hành tố tụng và những người yêu cầu đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

** Về quan điểm giải quyết việc dân sự:*

- Đề nghị Tòa án quyết định: Chấp nhận "*Yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*" của anh Mai Đức L và chị Nguyễn Kim L1.

- Anh Mai Đức L và chị Nguyễn Kim L1 phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Q nhận định:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án*: Người yêu cầu anh Mai Đức L có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn An Biên, xã Hưng Nhân, huyện B, thành phố Hải Phòng và chị Nguyễn Kim L1 có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại khu Hưng Hòa, phường CH, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Do điều kiện, hoàn cảnh công việc của anh L, và để đảm bảo quyền và lợi ích của con chung nên anh, chị cùng có đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc "*Yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*" là phù hợp với quy định tại Điều 362 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 3 Điều 29; Điều 35 và khoản 2, Điều 67 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về áp dụng pháp luật nội dung*: Luật Hôn nhân và gia đình, Bộ luật Tố tụng dân sự và các văn bản pháp luật khác L1 quan để giải quyết việc dân sự.

[3] *Xét* "*Yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*"*:* Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn số:

95/2016/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2016 của Tòa án nhân dân thị xã Q-Tỉnh Quảng Ninh có nội dung công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Mai Đức L và chị Nguyễn Kim L1.

Về con chung: Anh Mai Đức L và chị Nguyễn Kim L1 thống nhất giao con chung Mai N L2, sinh ngày 15/8/2005 cho anh Mai Đức L nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi).

Giao con Mai Diệu L3, sinh ngày 03.5.2004 và Mai Bảo N, sinh ngày 13.11.2009 cho chị Nguyễn Kim L1 nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi).

Tuy nhiên, thời điểm hiện tại do công việc của anh Mai Đức L (Là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Mai N L2) không đảm bảo cho anh có thời gian trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung, để đảm bảo quyền và lợi ích của con chung nên anh L và chị L1 cùng có đơn "*Yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*" chuyển người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Mai N L2 từ anh Mai Đức L sang chị Nguyễn Kim L1.

Anh Mai Đức L và chị Nguyễn Kim L1 thỏa thuận: Anh Mai Đức L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Yêu cầu của anh Mai Đức L và chị Nguyễn Kim L1 là có căn cứ, xuất phát từ việc đảm bảo quyền và lợi ích của các con chung nên Tòa án xem xét chấp nhận.

[4] Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Anh Mai Đức L tự nguyện chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 3 Điều 29; Điều 35, khoản 2 Điều 67; Điều 149; Điều 362 và Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Luật phí và lệ phí.

- Chấp nhận "*Yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*" của người yêu cầu anh Mai Đức L và chị Nguyễn Kim L1.

Chị Nguyễn Kim L1 là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Mai N L2, sinh ngày 15/8/ 2005 đến tôi thành niên (Đủ 18 tuổi). Anh Mai Đức L không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Mai Đức L có quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật không ai được cản trở.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Mai Đức L tự nguyện chịu toàn bộ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh L đã nộp theo Biên lai số 000.3282 ngày 19/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Anh L đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

Người yêu cầu có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- VKSND T.X Q;
- TANDT. Quảng Ninh;
- Chi cục THADS T.X Q;
- Lưu hồ sơ, vp.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phan Hùng